CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TỚI KIẾN THỨC VỀ DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI CỦA NÔNG HỘ TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

Hoàng Hà Anh[1, *], Trần Minh Dạ Hạnh[1]

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới kiến thức về dịch tả lợn châu Phi tại tỉnh Đồng Nai thông qua khung phân tích KAP (Knowledge - Attitude - Practice). Số liệu sơ cấp được thu thập từ 140 hộ chăn nuôi lợn. Kết quả khảo sát cho thấy, các hộ nắm được kiến thức căn bản về các triệu chứng và cách phòng ngừa dịch tả lợn châu Phi. Kết xuất từ mô hình Ordered Probit chỉ ra các yếu tố bao gồm quy mô hộ, thu nhập, quy mô đàn lợn và khoảng cách các trang trại gần nhất có ảnh hưởng tới kiến thức của hộ chăn nuôi về triệu chứng của dịch bệnh. Trong đó, quy mô hộ có tác động lớn nhất (Exp(β) = 0,894) với tương quan ngược chiều (β = - 0,112). Như vậy, nông hộ có càng nhiều nhân khẩu thì lại có xu hướng quan tâm ít hơn tới dịch bệnh, khiến mức độ hiểu biết về dịch bệnh giảm đi, điều này sẽ dẫn đến các rủi ro về lây nhiễm khi dịch bệnh truyền nhiễm xuất hiện. Vì vậy, cần tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, khuyến nông trên các phương tiện thông tin đại chúng; đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời để người nông dân nắm vững và hiểu rõ hơn các đặc điểm và triệu chứng về dịch tả lợn châu Phi, qua đó có các biện pháp phòng ngừa hiệu quả hơn.

Từ khóa: *Dịch tả lợn châu Phi, kiến thức về dịch bệnh, hộ nuôi lợn, tỉnh Đồng Nai.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chăn nuôi lợn là ngành kinh tế nông nghiệp quan trọng, truyền thống và lâu đời tại Đồng Nai, đóng góp vào việc cung cấp lương thực thực phẩm, tạo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung. Ngành chăn nuôi tỉnh Đồng Nai phát triển mạnh mô hình chăn nuôi hộ gia đình đến chăn nuôi trang trại từ năm 2000 trở lại đây. Tuy nhiên, trong quá trình chăn nuôi, các dịch bệnh truyền nhiễm trên lợn đã gây ra tác động mạnh đến nông hộ nuôi lợn nhỏ lẻ. Thiệt hại do dịch bệnh cũng được ước tính với con số rất lớn.

Trong số các bệnh truyền nhiễm trên lợn, bệnh dịch tả lợn châu Phi ảnh hưởng đến tất cả các loại lợn, giống và độ tuổi. Đây là một bệnh gây ra bởi một loại virus có AND phức hợp của dòng virus họ Arviridae. Virus này có đặc tính đề kháng với môi trường mà không có biện pháp điều trị, tỷ lệ lợn chết khi nhiễm lên đến 100% trong tất cả các trại và tới nay chưa có vắc xin phòng ngừa. Với lý do này, bệnh dịch tả lợn châu Phi xuất hiện trở thành vấn đề nghiêm trọng đối với và ngành chăn nuôi lợn…

Tại Việt Nam, ngày 19/02/2019, Cục Thú y (Bộ Nông nghiệp và PTNT) đã thông báo phát hiện ổ bệnh dịch tả lợn châu Phi đầu tiên tại tỉnh Hưng Yên và Thái Bình. Tại tỉnh Đồng Nai, địa phương phát triển ngành nuôi lợn mạnh nhất cả nước với tổng đàn lợn năm 2017 là 1.698,1 nghìn con và năm 2018 là 1.773,6 nghìn con [1], ngày 17/4/2019 đã phát hiện ổ bệnh dịch tả lợn châu Phi đầu tiên tại huyện Trảng Bom. Đến ngày 31/12/2019 dịch đã xảy ra tại 5.371 cơ sở chăn nuôi lợn của 137 xã/phường/thị trấn. Tỉnh đã tiêu hủy khoảng 450.000 con lợn với khối lượng 23.930 tấn, tổng đàn lợn trên địa bàn giảm 19,41% so với thời điểm trước dịch [2].

Trong quá trình phát triển của ngành chăn nuôi lợn, chưa có loại bệnh truyền nhiễm nào khó kiểm soát và gây tổn thất lớn như bệnh dịch tả lợn châu Phi. Do đó, để phòng chống lây nhiễm hiện nay đang áp dụng các biện pháp an toàn sinh học tại các cơ sở chăn nuôi. Theo ghi nhận của ngành thú y, những trường hợp xảy ra bệnh dịch tả lợn châu Phi đa số ở hộ chăn nuôi quy mô nuôi nhỏ lẻ, chưa tiêm phòng đầy đủ các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, chưa áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, con giống được mua từ nhiều nguồn khác nhau. Do đó kiến thức của người nuôi lợn là cực kì quan trọng để kiểm soát việc lây lan bệnh dịch tả lợn châu Phi vì họ quyết định việc thực hiện các biện pháp phòng tránh và kiểm soát [3], [4]. Các cơ quan chính quyền đã đưa ra các

[1] Khoa Kinh tế, Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh
* Email: hoanghaanh@hcmuaf.edu.vn

biện pháp phòng tránh, xong dịch vẫn chưa có dấu hiện dừng lại, vậy nguyên nhân là do đâu?

Trong bối cảnh đó, nghiên cứu này được thực hiện để phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới kiến thức về bệnh dịch tả lợn châu Phi của các nông hộ nuôi lợn tại tỉnh Đồng Nai. Kết quả nghiên cứu sẽ giúp cho các cơ quan phòng dịch hiểu được những yếu tố thúc đẩy hay kìm hãm kiến thức về dịch bệnh của nông hộ nuôi lợn.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan tài liệu và cơ sở lý luận

Đối với chủ đề nghiên cứu dịch bệnh trong chăn nuôi, đã có nhiều tác giả áp dụng khung phân tích KAP (Knowledge - Attitude – Practice) để phân tích hành vi của con người. KAP là khung phân tích cho một tổng thể nghiên cứu để xác định về những gì được biết, tin tưởng và được thực hiện liên quan tới một vấn đề cụ thể nào đó [5]. KAP thường được áp dụng theo hai cách. Cách thứ nhất là đánh giá mức độ hiện tại về kiến thức, nhận thức, thái độ và hành động thực tế. Cách thứ hai là để đánh giá hiệu quả của các chiến dịch tuyên truyền phổ biến thông tin. Các phân tích này sẽ cung cấp các thông tin hữu dụng để điều chỉnh lại các chương trình giáo dục cộng đồng nhằm đáp ứng được yêu cầu thực tế của đối tượng nghiên cứu.

Tại Thái Lan, Olsen và cs (2005) [6] áp dụng khung phân tích KAP để điều tra kiến thức, thái độ và hành động thực tế của nông dân về các biện pháp tránh bị lây nhiễm bệnh gia cầm trong hai mốc thời gian 6 tháng trước và 6 tháng sau khi tham gia các chương trình giáo dục.

Một nghiên cứu tương tự cũng được thực hiện ở Thái Lan [7]. Nghiên cứu này sử dụng bảng câu hỏi cấu trúc để thu thập số liệu từ 199 hộ dân và 24 cán bộ ở khu vực nghiên cứu. Các mức độ về kiến thức, thái độ, hành động thực tế và tự đánh giá hiệu quả cho các hành động phòng tránh và kiểm soát AI được tính điểm và kiểm định bằng Paired T - test để kiểm tra sự khác biệt giữa các mức điểm trung bình trước và sau khi thực hiện dự án tập huấn cho nông dân. Kết quả cho thấy, việc thực hiện tập huấn giúp nâng cao tất cả các chỉ số trên của người dân.

KAP cũng đã được áp dụng tại Hong Kong và Italy để đánh giá mức độ hiểu biết của người dân về cúm gia cầm. Kết quả cho thấy, người dân đã quen với loại bệnh này nhưng lại có hiểu biết hạn chế về các triệu chứng, đường lây nhiễm và các biện pháp phòng dịch [8], [9]. Fielding và cs (2005) [8] đã thực hiện điều tra 986 hộ gia đình tại Hong Kong bằng bảng câu hỏi được chia làm nhiều phần, kết hợp sử dụng thang đo Likert hoặc tính điểm cho câu trả lời. Sau đó, nghiên cứu này áp dụng phương pháp phân tích dữ liệu T - test đối với biến liên tục, Chi - squared test với biến rời rạc và phân tích thành phần chính (PCA - principal component analysis). Di Giuseppe và cs (2008) [9] cũng xây dựng bảng câu hỏi với cách tiếp cận tương tự, nhưng có sử dụng thêm các hàm Logistic và hàm hồi quy tuyến tính để đánh giá mức ảnh hưởng của các biến độc lập lên kiến thức và nhận thức về cúm gia cầm.

Tại Việt Nam, Pham - Duc và cs (2019) [10] đã áp dụng KAP để phân tích hành vi sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản. Thông qua bộ số liệu từ 392 nông hộ chăn nuôi vừa và nhỏ cho thấy, lý do chính mà nông hộ sử dụng kháng sinh là để chữa nhiễm trùng (69%). Những nông hộ nuôi lợn là đối tượng có kiến thức cao hơn, thái độ ưa thích hơn và tự thực hiện các biện pháp tốt hơn. Những nông hộ có KAP tốt hơn thường là những nông hộ đã nỗ lực để tìm kiếm thông tin về việc sử dụng kháng sinh.

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp tiếp cận của Huang (1993) [11] và Jolly và cs (2009) [12] để đề xuất khung phân tích. Các nghiên cứu này sử dụng mô hình để phân tích kinh tế và ra quyết định, trong đó bao gồm các yếu tố tâm lý, xã hội và cả yếu tố phi kinh tế ảnh hưởng tới hành vi của người ra quyết định. Huang (1993) [11] cho rằng nhận thức và thái độ của một cá nhân được tạo thành từ thông tin sẵn có, kiến thức, kinh nghiệm và cả những đặc điểm cá nhân, xã hội và văn hóa. Jolly và cs (2009) [12] đã mở rộng phương pháp này và giả định rằng những kiến thức, nhận thức của một người cuối cùng sẽ phát triển thành thái độ nhằm thúc đẩy các hành động tối thiểu hóa rủi ro. Dưới các giới hạn về nhân lực, thời hạn và kinh phí, nghiên cứu chỉ tập trung vào phân tích thành phần "kiến thức" đối với dịch bệnh. Cụ thể, nghiên cứu giả định mức độ hiểu biết về bệnh dịch tả lợn châu Phi của nông hộ sẽ được quyết định thông qua các đặc điểm của hoạt động chăn nuôi lợn của hộ, các biến nhân khẩu học và đặc điểm kinh tế - xã hội.